

Số: 614 /BC-UBND

An Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

**Kết quả triển khai, thực hiện các chương trình tín dụng chính sách
đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh An Giang
năm 2020 và 9 tháng đầu năm 2021**

*(Tài liệu phục vụ kỳ họp lần thứ 4 HĐND tỉnh khóa X,
nhiệm kỳ 2021 - 2026)*

Căn cứ Kế hoạch số 26/KH-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổ chức kỳ họp cuối năm 2021 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả triển khai, thực hiện các chương trình tín dụng chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số năm 2020 và 9 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. Khái quát đặc điểm tình hình địa phương

An Giang là tỉnh đầu nguồn sông Cửu Long, vừa có đồng bằng, vừa có đồi núi, có đường biên giới đất liền dài gần 100 km tiếp giáp với Vương quốc Campuchia, diện tích tự nhiên là 3.537 km², toàn tỉnh có 02 thành phố, 01 thị xã, 08 huyện và 156 xã, phường, thị trấn. Tổng dân số toàn tỉnh khoảng 1,9 triệu người tập trung 04 dân tộc Kinh, Hoa, Chăm và Khmer, trong đó dân tộc thiểu số có 27.308 hộ, chiếm 5,06% tổng số hộ dân toàn tỉnh; số hộ nghèo đồng bào các dân tộc thiểu số theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg đến cuối năm 2020 là 2.452 hộ với 9.333 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 23,96% tổng số hộ nghèo toàn tỉnh, hộ cận nghèo là 1.702 hộ chiếm tỷ lệ 6,39% tổng số hộ cận nghèo toàn tỉnh.

Đồng bào các dân tộc thiểu số (DTTS) ở An Giang tuy chiếm tỷ lệ nhỏ nhưng hầu hết sống ở những vùng xa, vùng biên giới - nơi giữ vị trí chiến lược quan trọng của tỉnh. Với điều kiện sinh sống nơi xa xôi hẻo lánh, giao thông cách trở nên đời sống của đồng bào gặp nhiều khó khăn, trình độ phát triển thấp, tỷ lệ hộ nghèo cao, chiếm 8,98% trong tổng số dân tộc thiểu số; hộ nghèo dân tộc thiểu số chiếm 23,96% trong tổng số hộ nghèo của tỉnh, tập trung chủ yếu tại 02 huyện Tri Tôn và Tịnh Biên.

Để giúp đồng bào các DTTS cải thiện cuộc sống, hội nhập với trình độ phát triển chung của cả nước, đồng thời đảm bảo an ninh, ổn định chính trị quốc gia, Đảng, Nhà nước đã và đang thực thi nhiều chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Các chính sách này đã có tác động to lớn đến các mặt của đời sống xã hội, làm thay đổi diện mạo nông thôn, vùng dân tộc, đời sống đồng bào các DTTS từng bước được cải thiện. Trong đó, chính sách tín dụng với các ưu đãi về lãi suất,

điều kiện và thủ tục vay vốn đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc cải thiện và nâng cao đời sống của đồng bào DTTS. Tuy nhiên, vẫn còn khoảng cách khá xa giữa đời sống và trình độ phát triển của đồng bào DTTS so với mức bình quân chung của cả tỉnh. Tỷ lệ hộ nghèo chủ yếu vẫn tập trung ở vùng đồng bào các dân tộc ít người. Vì vậy, Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ đã chỉ đạo: Giảm nghèo bền vững là một trọng tâm của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020 nhằm cải thiện và từng bước nâng cao điều kiện sống của người nghèo, trước hết là ở vùng đồng bào DTTS.

II. Kết quả thực hiện các chương trình tín dụng chính sách đối với dân tộc thiểu số năm 2020 và 9 tháng đầu năm 2021

1. Công tác phối hợp triển khai thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi DTTS

Để đưa vốn tới người dân, nhất là người DTTS ở vùng sâu, vùng xa, Ngân hàng Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện Hội đồng quản trị các địa phương, cơ quan quản lý ngành cấp huyện, tổ chức chính trị - xã hội xã, phường, thị trấn thực hiện hiệu quả việc ủy thác cho vay. Đồng thời, chỉ đạo Ngân hàng nơi cho vay tích cực phối hợp với các địa phương rà soát đối tượng có nhu cầu, tuyên truyền về chính sách đến người dân, nhanh chóng xem xét, thẩm định, giải ngân cho hộ có nhu cầu và đủ điều kiện vay vốn;

Xác định được vai trò quan trọng trong việc triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách, thời gian qua Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã thường xuyên kiện toàn lại bộ máy, tăng cường giám sát, tổ chức họp định kỳ. Trên cơ sở đó, các thành viên phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác giám sát hoạt động của ngân hàng và các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, đảm bảo thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi, chủ động tháo gỡ vướng mắc. Điều này góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền cấp xã đối với hoạt động tín dụng chính sách tại cơ sở.

Ngay khi tiếp nhận nguồn vốn, chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh phối hợp Sở, ngành liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu kịp thời Trưởng Ban Đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh phân bổ vốn đến các huyện, thị xã và thành phố để triển khai thực hiện. Phòng giao dịch cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân, tham mưu Trưởng Ban Đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cấp huyện giao vốn và triển khai cho vay.

Nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của chương trình, Ngân hàng Chính sách xã hội phối hợp các đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra quá trình sử dụng vốn của hộ vay. Ngoài ra, theo nội dung nhận ủy thác với Ngân hàng Chính sách xã hội, Hội đoàn thể nhận ủy thác kiểm tra việc sử dụng vốn của hộ vay trong vòng 30 ngày kể từ ngày giải ngân; Hội đoàn thể cấp xã cùng với Trưởng thôn trực tiếp tham gia vào việc bình xét cho vay, đảm bảo cho vay đúng đối tượng theo quy định.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách tín dụng ưu đãi DTTS

Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh xây dựng chương trình, phối hợp với đài phát thanh - truyền hình, báo An Giang để tuyên truyền về các chủ trương chính sách, các chương trình tín dụng ưu đãi đến rộng rãi nhân dân, nhất là những hộ nghèo, những hộ sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

Các Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội cấp huyện phối hợp với đài truyền thanh của huyện, đài truyền thanh của địa phương đẩy mạnh công tác truyền thông về hiệu quả hoạt động của tín dụng chính sách; giới thiệu những mô hình mới, sản xuất kinh doanh hiệu quả, vươn lên thoát nghèo tại địa phương nhờ được hướng dẫn chuyển giao khoa học - kỹ thuật, áp dụng các chương trình khuyến nông, khuyến ngư vào sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế; bên cạnh nguồn vốn đầu tư của Ngân hàng Chính sách xã hội đã mang lại hiệu quả, giúp hộ vay cải thiện đời sống, vươn lên.

Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác tuyên truyền qua các bản tin của các tổ chức chính trị - xã hội; tuyên truyền tại cuộc họp giao ban tại Điểm giao dịch xã, các buổi sinh hoạt định kỳ của Tổ tiết kiệm và vay vốn; Lãnh đạo cấp ủy chính quyền cơ sở, Trưởng khóm, ấp tuyên truyền tại các cuộc họp chi bộ; qua loa truyền thanh của địa phương; Ngân hàng Chính sách xã hội phát hành tờ rơi gửi đến khách hàng... Thông qua việc đa dạng hóa các hoạt động, các hộ vay vốn có ý thức, trách nhiệm hơn đối với khoản vay của mình và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ khi vay vốn; sử dụng vốn đúng mục đích.

3. Kết quả thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi DTTS

Trong những năm qua, đã có rất nhiều nguồn lực từ trung ương và địa phương góp phần hỗ trợ đồng bào DTTS trong phát triển kinh tế, xoá đói giảm nghèo. Tuy nhiên, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh luôn nhận định và đánh giá rất cao nguồn lực vốn tín dụng chính sách từ Ngân hàng Chính sách xã hội, đây là nguồn lực rất thiết thực và phù hợp với ưu đãi về lãi suất cho vay, thời gian cho vay, quy trình thủ tục, phục vụ người dân ngay tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo trong đó có đồng bào DTTS tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội.

Đặc biệt là kể từ khi Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 21/11/2014 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư, Công văn số 258-CV/TU ngày 23/9/2021 của Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, có thể nói trong những năm qua, toàn hệ thống chính trị tại Tỉnh đã chung tay vào cuộc vì sự ổn định và phát triển kinh tế cộng đồng các dân tộc trên địa bàn Tỉnh trong đó đặc biệt quan tâm tới đồng bào dân tộc thiểu số, thông qua nhiều giải pháp, trong đó giải pháp quan trọng là tín dụng chính sách.

a) Các chính sách tín dụng ưu đãi dành riêng cho dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh An Giang

Chương trình cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 32/2007/QĐ-TTg, Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg: chương trình triển khai cho vay từ năm 2007 đến 2014, đến nay Ngân hàng Chính sách xã hội đang theo dõi, thu hồi các khoản nợ, Dư nợ là 1,2 tỷ đồng với 232 khách hàng còn dư nợ, nợ quá hạn và nợ khoanh là 0,876 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 73,1% dư nợ.

Chương trình cho vay vốn giải quyết việc làm cho đồng bào DTTS nghèo, đời sống khó khăn vùng Đồng bằng sông Cửu Long theo Quyết định số 74/2008/QĐ-TTg, Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg: chương trình triển khai cho vay từ năm 2008 đến 2015, đến nay Ngân hàng Chính sách xã hội đang theo dõi, thu hồi các khoản nợ đến hạn, Dư nợ là 10,4 tỷ đồng với 1.287 khách hàng còn dư nợ, nợ quá hạn và nợ khoanh là 6,645 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 63,9% dư nợ.

Chương trình tín dụng cho vay phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi theo Quyết định số 2085/2016/QĐ-TTg giai đoạn 2017-2020; chương trình triển khai cho vay từ năm 2017 đến năm 2020 thì kết thúc, Ngân hàng Chính sách xã hội đang theo dõi, thu hồi các khoản nợ đến hạn, Dư nợ là 11,5 tỷ đồng với 375 khách hàng còn dư nợ, các món vay chưa đến hạn trả nợ cuối, chưa phát sinh nợ quá hạn và nợ khoanh, toàn bộ là nợ trong hạn.

Ngoài các chương trình tín dụng ưu đãi dành riêng nêu trên, các hộ DTTS nếu có nhu cầu và đủ điều kiện đều được vay tất cả các chương trình tín dụng đang triển khai tại Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

b) Tổng nguồn vốn tín dụng

Tổng nguồn vốn đến 24/9/2021 đạt 3.636,1 tỷ đồng, tăng 242,3 tỷ đồng so với đầu năm, đạt 98,2% chỉ tiêu kế hoạch được giao, trong đó:

- Nguồn vốn Ngân hàng Chính sách xã hội trung ương chuyển về là 2.848,9 tỷ đồng, tăng 145,9 tỷ đồng so với đầu năm, đạt 97,4% chỉ tiêu kế hoạch.

- Nguồn vốn huy động được trung ương cấp bù lãi suất đạt 571,5 tỷ đồng, tăng 69,8 tỷ đồng so cuối năm 2020.

- Nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương đến ngày là 215,6 tỷ đồng, tăng 26,5 tỷ đồng so với đầu năm.

c) Tổng dư nợ cho vay hộ DTTS/Tổng dư nợ trên địa bàn,

Ngân hàng chính sách xã hội đang triển khai 12 chương trình tín dụng chính sách với tổng dư nợ cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh An Giang là hơn 3.625 tỷ đồng với hơn 148 ngàn khách hàng còn dư nợ. Có thể khẳng định đến nay mô hình hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội là rất phù hợp, phát huy được sức mạnh toàn xã hội trong thực hiện tín dụng ưu đãi, vốn tín dụng đã phủ khắp đến các khóm, ấp trên địa bàn toàn

tỉnh, đặc biệt là tại các vùng khó khăn, vùng nhiều người nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số thì tỷ lệ phủ vốn tín dụng chính sách càng cao hơn.

Dư nợ cho vay đối với người DTTS trên địa bàn tỉnh An Giang là 170,6 tỷ đồng với 10.641 khách hàng, chiếm tỷ lệ 38,9% trên tổng số hộ đồng bào DTTS và chiếm 4,69% trong tổng dư nợ tại Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; ngoài dư nợ các chương trình dành riêng cho đồng bào DTTS nêu trên, đồng bào còn vay vốn chương trình cho vay hộ nghèo là 20,3 tỷ đồng, cho vay hộ cận nghèo là 17,9 tỷ đồng, cho vay hộ mới thoát nghèo là 21,9 tỷ đồng, cho chương trình hộ nghèo về nhà ở là 21,6 tỷ đồng, chương trình cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn là 7,2 tỷ đồng, chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn 20,4 tỷ đồng, chương trình hộ sản xuất kinh doanh vùng khó khăn là 38,2 tỷ đồng.

d) Số vốn vay bình quân/hộ DTTS

Dư nợ bình quân của hộ DTTS là 15,9 triệu đồng, tăng 1,3 triệu đồng so với đầu năm 2020.

đ) Chất lượng tín dụng chính sách

Tổng nợ quá hạn và nợ khoanh là 127,3 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 3,51% trên tổng dư nợ, tăng 570 triệu đồng so với đầu năm 2020. Trong đó:

- Nợ quá hạn là 49,2 tỷ đồng, chiếm tỉ lệ 1,36% so với tổng dư nợ, tăng 15,7 tỷ đồng so đầu năm 2020.

- Nợ khoanh là 78 tỷ đồng, chiếm tỉ lệ 2,15% so với tổng dư nợ, giảm 15,2 tỷ đồng so đầu năm 2020.

Từ năm 2020 đến nay, Ngân hàng Chính sách xã hội đã phối hợp chính quyền địa phương, Hội đoàn thể nhận ủy thác và các ngành liên quan tiến hành lập hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan theo Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg, đã được cấp thẩm quyền chấp thuận xóa nợ là 32,5 tỷ đồng, khoanh nợ là 15,2 tỷ đồng.

4. Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tín dụng chính sách xã hội

Ban đại diện Hội đồng quản trị được củng cố kiện toàn đảm bảo đúng cơ cấu, thành phần. Từ năm 2015, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh đã bổ sung 156 Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã vào Ban Đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội cấp huyện. Đến nay, tổng số thành viên Ban Đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp của tỉnh là 282 đồng chí, trong đó cấp Tỉnh là 13 đồng chí. Trưởng ban đại diện Hội đồng quản trị cấp tỉnh là đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ban đại diện Hội đồng quản trị các cấp đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội, Ban đại diện Hội đồng quản trị cấp trên tại địa phương. Hoạt động Ban đại diện Hội đồng quản trị đã đóng góp quan trọng trong việc tham mưu cho cấp ủy các cấp tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động Ngân hàng Chính sách

xã hội về cơ sở vật chất, trụ sở làm việc, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong hoạt động, chỉ đạo các sở, ngành phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội trong triển khai có hiệu quả cao các chương trình tín dụng ưu đãi trên địa bàn.

Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tham gia vào hoạt động của Ban đại diện Hội đồng quản trị cấp huyện góp phần nâng cao vai trò quản lý nhà nước đối với hoạt động tín dụng Chính sách tại cơ sở. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp triển khai và giám sát hoạt động tín dụng chính sách do vậy kịp thời nắm bắt, xử lý cũng như kiến nghị với cấp trên những khó khăn vướng mắc trong hoạt động tín dụng chính sách.

Công tác kiểm tra giám sát trong thời gian qua đã và đang phát huy hiệu quả rất tốt trong quản lý tín dụng Chính sách. Công tác kiểm tra giám sát của Ban đại diện các cấp, của Hệ thống kiểm tra nội bộ của Ngân hàng Chính sách xã hội, công tác kiểm tra giám sát của các Hội đoàn thể đã góp phần quan trọng trong công tác phòng ngừa sai phạm, kịp thời xử lý những tồn tại, hạn chế trong hoạt động tín dụng chính sách.

Công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ được Ngân hàng Chính sách xã hội quan tâm và thực hiện nghiêm túc; hàng năm, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã chỉ đạo thành lập các Đoàn kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề kiểm tra hoạt động của 100% Phòng giao dịch trực thuộc để chấn chỉnh khắc phục kịp thời những tồn tại.

Ngoài ra hàng năm còn có các đoàn kiểm tra, giám sát của Kiểm toán nhà nước, thanh tra ngân hàng nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội, Hội đồng nhân dân các cấp... cũng thực hiện các chương trình kiểm tra tại Ngân hàng Chính sách xã hội. Qua kiểm tra, giám sát các đoàn kiểm tra cũng đã ghi nhận kết quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội trong thời gian qua đảm bảo đúng các quy định về quản lý tài chính, chế độ tín dụng và các quy định của pháp luật.

5. Đánh giá chung kết quả đạt được, khó khăn và nguyên nhân

a) Kết quả đạt được:

Trong những năm qua, chấp hành chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh chủ động tham mưu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai cho vay các chương trình tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn, tập trung huy động nguồn vốn, tranh thủ nguồn vốn Trung ương, nguồn vốn ngân sách địa phương để mở rộng cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác, ưu tiên nguồn vốn cho các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, vùng đồng bào DTTS, có những hộ dân tộc thiểu số vay vốn từ 2 đến 3 chương trình tín dụng chính sách, đã giúp giải quyết những vấn đề căn bản thiết yếu của cuộc sống trong vùng DTTS như nhà ở, nước sạch và công trình vệ sinh, chi phí học tập góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

Ngoài việc thụ hưởng các chương trình tín dụng như cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, hộ sản xuất

kinh doanh vùng khó khăn..., đồng bào DTTS còn được thụ hưởng các chương trình tín dụng chính sách dành riêng cho hộ DTTS, số hộ DTTS có dư nợ tại Ngân hàng Chính sách xã hội, chiếm gần 40% số hộ DTTS trên địa bàn tỉnh, đã đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn, đảm bảo cho hộ nghèo là đồng bào DTTS giảm nghèo bền vững. Vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội được hỗ trợ để phát triển sản xuất kinh doanh, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập, từng bước cải thiện cuộc sống, góp phần quan trọng vào mục tiêu giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Kết quả trong năm 2020 trên địa bàn toàn tỉnh có 4.104 lượt hộ thoát nghèo, trong đó có 866 hộ DTTS.

Nguồn vốn tín dụng chính sách đã đến với 100% các khóm, ấp, làng trong tỉnh, đã tác động toàn diện đến mọi mặt của đời sống người DTTS, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, vùng đặc biệt khó khăn; hệ thống chính trị ngày càng được củng cố; khối đại đoàn kết toàn dân tộc không ngừng được tăng cao, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc ngày càng được cải thiện. Vốn vay không những giúp người DTTS làm quen với việc vay vốn sản xuất kinh doanh mà còn giúp họ chuyển biến về nhận thức, giúp đồng bào DTTS tự tin, tiếp cận cách thức sản xuất hàng hóa, phát huy sự chủ động, sáng tạo để vươn lên, cải thiện và ổn định cuộc sống, góp phần đẩy lùi nạn cho vay nặng lãi ở nông thôn.

Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã phối hợp với các Hội, đoàn thể xây dựng được kênh dẫn vốn công khai, dân chủ, gần dân, có sự giám sát của chính quyền địa phương, các Hội, đoàn thể trong việc kiểm tra, giám sát, quản lý nguồn vốn tín dụng chính sách. Cụ thể đã xây dựng được hệ thống Điểm giao dịch cố định tại 100% các xã, phường, thị trấn để phục vụ nhu cầu giao dịch người dân, đây được xem là một bước tiến trong cải cách thủ tục hành chính và đặc thù riêng có của Ngân hàng Chính sách xã hội, đã tạo điều kiện cho người nghèo, hộ đồng bào DTTS dễ dàng tiếp cận được các dịch vụ Ngân hàng Chính sách xã hội; Vốn tín dụng đến tận tay người nghèo và các đối tượng chính sách khác, hạn chế các tiêu cực phát sinh, tiết giảm chi phí đi lại của người vay. Bên cạnh đó, với phương thức ủy thác một số nội dung công việc trong quy trình cho vay cho các tổ chức chính trị - xã hội đã phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị - xã hội, tạo nên một kênh dẫn vốn, quản lý vốn tín dụng chính sách an toàn, hữu hiệu, tin cậy đối với nhân dân.

Ngân hàng Chính sách xã hội đã xây dựng được mạng lưới Tổ tiết kiệm và vay vốn đến 100% các thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh hơn 3.200 Tổ tiết kiệm và vay vốn; cùng tương trợ, giúp đỡ nhau, cùng giám sát nhau trong việc vay vốn, sử dụng vốn vay và trả nợ Ngân hàng. Hoạt động Tổ tiết kiệm và vay vốn trên địa bàn được củng cố thường xuyên và mang lại hiệu quả, là cánh tay nối dài của Ngân hàng Chính sách xã hội đến các thôn, ấp, tổ dân phố nhằm đưa vốn tín dụng chính sách đến tận tay người nghèo một cách nhanh chóng, an toàn, hiệu quả; hạn chế được nạn tín dụng đen trên địa bàn.

Thông qua mô hình tổ chức và phương thức chuyển tải vốn tín dụng ưu đãi của Ngân hàng Chính sách xã hội, đã thực sự là “cầu nối” giữa cấp ủy, chính

quyền địa phương các cấp với quần chúng nhân dân, trong đó có đồng bào DTTS, qua đó giữ vững ổn định chính trị - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng tại các địa phương, ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, kích động, xúi giục đồng bào DTTS tại các vùng biên giới, vùng DTTS.

Có thể nói, thành công của tín dụng chính sách xã hội cho đồng bào DTTS trong thời gian qua là sự chung tay, vào cuộc của các cấp ủy đảng, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cùng sự cố gắng nỗ lực của Ngân hàng Chính sách xã hội để giúp đồng bào DTTS tự lực vươn lên phát triển kinh tế, nâng cao trình độ quản lý sản xuất, góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững, giảm dần chênh lệch trong phát triển giữa vùng DTTS với các vùng khác trong tỉnh.

b) Một số khó khăn, tồn tại, hạn chế:

An Giang là một trong những tỉnh có số hộ nghèo, hộ cận nghèo là người DTTS chiếm tỷ lệ khá cao so với mặt bằng chung trong vùng đồng bằng Sông Cửu Long. Nhu cầu vốn tín dụng chính sách xã hội cho hộ đồng bào DTTS rất lớn, nhất là nguồn vốn cho vay hộ sản xuất kinh doanh, cho vay giải quyết việc làm, song nguồn vốn này còn hạn chế, chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho các đối tượng thụ hưởng.

Việc phối hợp giữa chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền vận động nhân dân vay vốn làm ăn, phát triển sản xuất ở một số nơi chưa đồng bộ, nhất là vùng đồng bào DTTS, vùng sâu, vùng xa nên người dân chưa mạnh dạn vay vốn để đầu tư sản xuất.

Chất lượng tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh chưa ổn định, nợ quá hạn chương trình cho vay hộ DTTS theo Quyết định số 74/QĐ-TTg chiếm tỷ lệ cao so với bình quân chung của toàn tỉnh.

c) Nguyên nhân:

Trình độ sản xuất của đồng bào DTTS còn thấp, thiếu kiến thức về khoa học kỹ thuật, một bộ phận còn duy trì tập quán sản xuất kinh doanh lạc hậu, chưa biết cách làm ăn, lại sinh sống tại các địa bàn khó khăn nên sử dụng vốn vay không hiệu quả, thua lỗ, không còn đối tượng đầu tư, không còn khả năng trả nợ ngân hàng, nhất là các hộ DTTS đặc biệt khó khăn thụ hưởng chương trình cho vay theo Quyết định số 74/QĐ-TTg.

Mặt khác, thời tiết khí hậu diễn biến ngày càng khắc nghiệt như thiên tai, dịch bệnh, xâm nhập mặn, sụt lún đất...và đặc biệt là đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn tín dụng chính sách xã hội.

Một bộ phận người DTTS nghèo còn trông chờ, ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước; việc lồng ghép tín dụng chính sách với khuyến nông, khuyến ngư, hướng dẫn cách làm ăn còn chưa thực sự phù hợp dẫn đến hiệu quả sử dụng vốn chưa cao.

Tình trạng người dân đi làm ăn xa khá phổ biến dẫn tới khó khăn trong công tác đôn đốc thu hồi nợ của Ngân hàng Chính sách xã hội.

III. Phương hướng trong năm 2022 và những năm tiếp theo

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1630/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch triển khai Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 40-CT/TW, văn bản số 258-CV/TU ngày 23/9/2021 của Tỉnh ủy An Giang về việc triển khai Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội.

Tiếp tục phối hợp với tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, chính sách an sinh xã hội, tín dụng ưu đãi rộng rãi trong nhân dân, nhất là những vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng tập trung đông đồng bào DTTS để người dân biết, hiểu, tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước dành cho họ.

Phối hợp với các ngành hữu quan triển khai hiệu quả chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 của Quốc hội, kế hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 của tỉnh.

Hoạt động tín dụng chính sách xã hội phát triển theo hướng ổn định, bền vững, tạo điều kiện hỗ trợ tốt nhất cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách. Đảm bảo 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ đồng bào DTTS và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu, đủ điều kiện vay vốn đều được vay vốn các chương trình tín dụng và tiếp cận các dịch vụ do Ngân hàng Chính sách xã hội cung cấp. Dư nợ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt khoảng 10%. Tỷ lệ nợ quá hạn dưới 0,6% tổng dư nợ.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình, kết quả chương trình tín dụng chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh An Giang; xin báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh;
- Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình